

BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2019)

Thực hiện Kế hoạch số 06-KH/HĐND ngày 27/3/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Thường trực HĐND thành phố báo cáo tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm là trung tâm chính trị, kinh tế - văn hóa và khoa học - kỹ thuật của tỉnh Ninh Thuận. Có quốc lộ 1A đi ngang, có tuyến đường sắt Bắc Nam, cảng biển và sân bay Thành Sơn giữ vị trí chiến lược trọng yếu về mọi mặt nhất là quốc phòng, an ninh trong thế phòng thủ chung của Quân khu và tỉnh. Diện tích tự nhiên 7.918,79 ha, có 16 đơn vị hành chính, gồm 15 phường và 01 xã, với dân số trên 168.810 người. Thành phố có 22 dân tộc, trong đó dân tộc Kinh chiếm tỷ lệ 98,2%, các dân tộc thiểu số khác tỷ lệ 1,8%, với các dân tộc chính: Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao Đài.

1. Thuận lợi

Triển khai thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là sau thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, đến nay, thành phố và các phường, xã được kiện toàn, đảm bảo số lượng, chất lượng, cơ cấu tổ chức của HĐND, UBND các cấp được bố trí theo quy định. Bộ máy chính quyền địa phương được tổ chức hoạt động đúng theo quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, sự phối hợp chặt chẽ giữa Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND, các ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử trên địa bàn thành phố; UBND, UBNDTTQ Việt Nam, các cơ quan, ban, ngành thành phố, Thường trực HĐND và UBND phường, xã và sự đồng thuận của cử tri đã nêu cao truyền thống đoàn kết, thống nhất, phát huy nội lực, tranh thủ sự giúp

đỡ của cấp trên, khắc phục khó khăn, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, xây dựng đảng và hệ thống chính trị vững mạnh. Kinh tế tăng trưởng khá, năng động, khẳng định vai trò trung tâm thương mại - dịch vụ của tỉnh.

Cơ cấu kinh tế chuyên dịch đúng hướng phù hợp quá trình đô thị hóa và tiềm năng, lợi thế của đô thị biển. Diện mạo đô thị không ngừng đổi mới, khang trang, ngày càng hiện đại. Môi trường đầu tư thuận lợi, khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế và coi trọng vai trò động lực của kinh tế tư nhân. Tập trung chỉ đạo, huy động các nguồn lực phát triển kinh tế đô thị; triển khai hiệu quả cơ chế chính sách đặc thù của thành phố. Công tác quản lý đô thị được chỉ đạo quyết liệt, đảm bảo trật tự đô thị, vệ sinh môi trường; kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, dịch vụ công ích,... được triển khai đồng bộ; đầu tư phát triển hạ tầng thành phố ngày càng được sáng - xanh - sạch - đẹp - văn minh. Công tác quản lý tài nguyên - môi trường có nhiều cố gắng, việc tổ chức thu hồi đất, bồi thường và giải phóng mặt bằng được tập trung, đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện ở mức độ cao hơn theo các tiêu chí nâng cao. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch được tập trung chỉ đạo thực hiện, một số quy hoạch lớn có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển lâu dài của thành phố. Lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm,... có nhiều tiến bộ. An ninh chính trị, trật tự xã hội, an toàn giao thông chuyên biến tốt. Bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân; đời sống văn minh đô thị được xây dựng với ý thức tự giác tham gia của cộng đồng dân cư. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, sự quản lý điều hành của chính quyền các cấp có nhiều tiến bộ. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, kịp thời chấn chỉnh, ngăn ngừa các hành vi vi phạm. Vai trò giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng thiết thực, hiệu quả.

2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản vẫn còn một số khó khăn nhất định trong việc triển khai thực hiện Luật Chính quyền địa phương năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2019) trong điều kiện hết sức khó khăn do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ, các dự án trên địa bàn chậm triển khai; đời sống một bộ phận nhân dân gặp nhiều khó khăn, thu nhập thiếu ổn định, nhất là địa bàn nông thôn, ven biển. Bước sang năm 2022, nền kinh tế được mở cửa trong trạng thái bình thường mới, dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát,

các hoạt động dần trở lại bình thường, tạo tiền đề quan trọng để hồi phục và phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng; sản xuất kinh doanh tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức; các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản còn gặp nhiều khó khăn; cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, quá trình chuẩn bị công tác sáp nhập địa giới hành chính theo tinh thần Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030, quá trình đô thị hóa, tình trạng khiếu nại, khiếu kiện, nhất là về vấn đề bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các Dự án vẫn còn tiếp diễn; tình hình hoạt động của các loại tội phạm ngày càng tinh vi, mạnh động sẽ tác động trực tiếp đến nước ta, tỉnh ta và thành phố.

II- CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

1. Công tác phổ biến, triển khai thi hành Luật

Sau khi Luật chính quyền địa phương năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2019) có hiệu lực thi hành, thực hiện Quyết định số 1910/QĐ-TTg ngày 05/11/2015 về kế hoạch triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật có liên quan của Trung ương; các văn bản chỉ đạo, lãnh đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố đã tổ chức quán triệt, phổ biến Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đến Thường trực HĐND, các Ban của HĐND các cấp, Tổ đại biểu HĐND thành phố, đại biểu HĐND các cấp đảm bảo thời gian, nghiêm túc và kịp thời.

Năm 2020, Hội đồng nhân dân thành phố đã tổ chức quán triệt luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương (Luật số 47/2019/QH14). Đồng thời phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố (Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật thành phố) chỉ đạo đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) đến cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân trên địa bàn thành phố bằng nhiều hình thức, thiết thực, phù hợp.

Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố đã cử và tạo mọi điều kiện thuận lợi để Thường trực HĐND, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tham gia các lớp tập huấn, phổ biến Luật và các nội dung liên quan; đồng thời phối hợp với các cơ quan cấp trên xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn cho Thường trực HĐND và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã về triển khai thực hiện Luật và các nội dung khác liên quan.

Trong quá trình triển khai công tác quán triệt, phổ biến, triển khai Luật được thực hiện nghiêm túc, đã góp phần giúp cho cán bộ, công chức, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, các phường, xã nắm chắc những nội dung cơ bản của Luật, các văn bản quy phạm pháp luật thi hành Luật để triển khai thực hiện theo quy định. Đồng thời nâng cao năng lực thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn gắn

với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội đồng nhân dân trong việc quyết định các vấn đề về phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành góp phần xây dựng chính quyền trong sạch, liêm chính, kiến tạo, phục vụ hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Công tác ban hành các văn bản pháp luật thi hành Luật

Việc thi hành Luật Tổ chức Chính quyền địa phương(Sửa đổi, bổ sung năm 2019) và một số văn bản Luật có liên quan trong những năm qua tại thành phố cho thấy HĐND, UBND thành phố đã kịp thời cụ thể hóa thành các văn bản phù hợp với tình hình của địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc, thống nhất từ thành phố đến cơ sở. Qua đó công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện đã được HĐND các cấp từ thành phố đến phường, xã luôn đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Nhận thức của HĐND Thành phố, Thường trực HĐND thành phố, cán bộ, công chức, viên chức từ thành phố đến phường, xã ngày càng đầy đủ, sâu sắc hơn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định của Luật Chính quyền địa phương năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2019) góp phần đổi mới , nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND, UBND xứng đáng là cơ quan quyền lực Nhà nước tại địa phương.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2019). Từ đó HĐND thành phố đã nghiên cứu, cụ thể hóa và xây dựng ban hành văn bản triển khai công tác thi hành Luật bảo đảm đúng thẩm quyền, đầy đủ về nội dung, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực và phù hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị. Vì vậy, hiệu lực và chất lượng văn bản được nâng lên, thuận lợi hơn trong triển khai thực hiện. Đến nay, HĐND Thành phố đã ban hành 245 Nghị quyết; UBND thành phố đã ban hành hơn 200 Quyết định để điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, an ninh quốc phòng kịp thời, hiệu quả

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện thi hành Luật để từ đó kịp thời chấn chỉnh và hướng dẫn thực hiện đảm bảo đúng quy định, tránh không để xảy ra sai sót trong việc áp dụng các quy định của Luật trong quá trình tổ chức thực hiện.

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT

I- VỀ NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Tổ chức đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính

Theo khoản 2 Điều 3 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 thì việc phân loại đơn vị hành chính phải dựa trên các tiêu chí về quy mô dân số, diện tích tự nhiên, số đơn vị hành chính trực thuộc, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và các yếu tố đặc thù của từng loại đơn vị hành chính ở nông thôn, đô thị, hải đảo. Các quy định của Luật về tổ chức đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đã được thực hiện nghiêm túc ở từng địa phương.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố đã chỉ đạo Hội đồng nhân dân các phường, xã triển khai thực hiện quy trình, hồ sơ liên quan đến việc sáp nhập các thôn, khu phố trên địa bàn đảm bảo theo các bước quy định.

Năm 2020 lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân loại đơn vị hành chính phường Đài Sơn là đơn vị hành chính cấp xã loại II. Đồng thời triển khai thực hiện sáp nhập khu phố 1 và khu phố 5 thành khu phố 1 thuộc phường Tấn Tài; sáp nhập khu phố 7 và khu phố 9 thành khu phố 7 phường Văn Hải được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 24/NQ-HĐND, ngày 17/7/2020 về sáp nhập thôn, khu phố thuộc các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Đến nay, trên địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm còn 115 thôn, khu phố.

2. Tổ chức chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính; các quy định chung về nguyên tắc và tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương; về Hội đồng nhân dân và tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân; về Ủy ban nhân dân và các bộ phận chuyên môn thuộc UBND.

- Các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính là phù hợp với thực tiễn hiện nay. Các quy định về nguyên tắc và tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương đảm bảo tính pháp lý, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện, phù hợp với thực tiễn của đất nước, của Tỉnh, thành phố và địa phương.

- Các quy định về Hội đồng nhân dân và tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phù hợp với thực tiễn, được thực hiện nghiêm túc ở từng địa phương. Thực hiện theo Luật Chính quyền địa phương (Sửa đổi, bổ sung năm 2019). Hội đồng nhân dân và UBND từ thành phố đến phường, xã đã thực hiện và ban hành các văn bản để cụ thể hóa quy định của Luật, đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo phân cấp thẩm quyền.

- Tổ chức chính quyền địa phương gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, xã (15 phường và 01 xã thuộc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm).

- Về nguyên tắc và tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015: Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng pháp luật; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; Hiện đại, minh bạch, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân; Hội đồng nhân dân làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số; Ủy ban nhân dân hoạt động theo chế độ tập thể kết hợp với trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

- Hội đồng nhân dân và tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo Điều 6 và Điều 7 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019. Đại biểu Hội đồng nhân dân do cử tri ở địa phương bầu ra, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân; trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ văn hóa, chuyên môn, đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm,... Tính đến ngày 31/12/2023, Đại biểu hội đồng nhân dân thành phố có 30

đại biểu (đầu nhiệm kỳ có 34 đại biểu - giảm 04 đại biểu); cấp phường, xã có 301 đại biểu (đầu nhiệm kỳ 339 đại biểu - giảm 38 đại biểu).

- Ủy ban nhân dân và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo Điều 8 và Điều 9 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan, đến nay, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 11 cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân thành phố¹. Đồng thời thực hiện phân bổ số lượng Phó Trưởng phòng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (*phân bổ 21 Phó Trưởng phòng*). Thông qua chức năng, nhiệm vụ và số lượng cấp phó được phân bổ cụ thể giúp Ủy ban nhân dân thành phố thuận tiện trong công tác tổ chức cán bộ, bao quát đầy đủ nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn và bảo đảm tính thống nhất, thông suốt về quản lý ngành, lĩnh vực từ thành phố đến phường, xã.

3. Phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương, phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương và ủy quyền cho cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 quy định các nội dung mang tính nguyên tắc về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp, ủy quyền đối với chính quyền địa phương nhưng chưa quy định cụ thể về việc đảm bảo các nguồn lực để thực hiện. Luật sửa đổi, bổ sung năm 2019 đã cụ thể hóa việc phân quyền, phân cấp cho các cấp chính quyền địa phương phải bảo đảm điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác; gắn phân quyền, phân cấp với cơ chế kiểm tra, thanh tra khi thực hiện phân quyền, phân cấp. Chính quyền địa phương thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân quyền, phân cấp và chịu trách nhiệm trong phạm vi được phân quyền, phân cấp. Việc phân quyền cho các cấp chính quyền địa phương phải được quy định trong Luật và việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản. Như vậy, có thể thấy, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 đã sửa đổi, bổ sung theo hướng quy định rõ ràng hơn để tránh việc phân cấp, ủy quyền không cụ thể, làm giảm hiệu lực quản lý Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đồng thời xác định cụ thể các nguồn lực để đảm bảo thực hiện trong điều kiện thực tế.

Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân

¹ Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Phòng Kinh tế, Thanh tra, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý đô thị, Văn phòng HĐND&UBND.

cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Quy định số 13- QĐi/TU ngày 9/10/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Triển hiện nghiêm túc và có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh Ninh Thuận về cơ chế đặc thù². Trên cơ sở đó Ban Thành ủy đã ban hành Chỉ thị chỉ đạo HĐND, UBND, Mặt trận các đoàn thể chính trị- xã hội, các cơ quan, đơn vị và địa phương tham mưu xây dựng các chương trình, Kế hoạch, Đề án³, triển khai thực hiện nhiệm vụ đúng quy định pháp luật và hành năm đều có chỉ đạo đánh giá sơ kết, tổng kết, thanh tra, kiểm tra kết quả thực hiện.

4. Mọi quan hệ công tác giữa chính quyền địa phương với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương.

Các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương về mối quan hệ công tác giữa chính quyền địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, được thực hiện nghiêm túc thông qua thực hiện Quy chế phối hợp số 03/QCPH-HĐND-UBND-UBMTTQVN, ngày 22/9/2021 về công tác phối hợp giữa thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực UBMTTQVN thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, nhiệm kỳ 2021-2026 và Quy chế phối hợp của các phường, xã; Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, các phường, xã với các tổ chức chính trị - xã hội đã thực hiện tốt các

² Thông báo số 358-TB/TU ngày 19/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cơ chế, chính sách để đầu tư phát triển thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, giai đoạn 2021-2025; Công văn số 6689/UBND-KTTH ngày 08/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách để đầu tư phát triển thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 60/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định trình tự và thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định một số nội dung về quản lý và thực hiện các dự án Khu đô thị mới, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Theo đó, Ủy ban nhân dân thành phố được phân cấp lập hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đối với các khu đô thị mới, khu dân cư trên địa bàn thành phố có quy mô dưới 20ha.

³ Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị 09-CT/TU ngày 28/6/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về nâng cao chất lượng công tác quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng và kiến trúc đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng những năm tiếp theo;- Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND thành phố về phê duyệt Đề án triển khai thực hiện các dự án khu đô thị mới, khu dân cư quy mô dưới 20 ha trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2021-2025 ; Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt thành lập Tổ Công tác triển khai thực hiện các dự án khu đô thị mới, khu dân cư có quy mô dưới 20ha trên địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm; Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 về phê duyệt Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 18/5/2022 để triển khai thực hiện; Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 về phê duyệt thành lập Tổ Công tác Quy chế hoạt động của Tổ Công tác; Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về “Việc thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù để đầu tư phát triển thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch số 02/KH-HĐND ngày 06/4/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về “Việc thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù để đầu tư phát triển thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, giai đoạn 2021 - 2025”.

hoạt động xây dựng chính quyền; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của chính quyền địa phương.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, phường, xã thực hiện chế độ thông báo tình hình của địa phương cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp. Đồng thời lắng nghe, giải quyết và trả lời các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương về xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Thường xuyên phối hợp với Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị "về việc ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị- xã hội"; "Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị- xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền", Quy định số 124-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) gắn thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, XIII và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị; triển khai xây dựng, ban hành Quy chế, chương trình, kế hoạch và phối hợp tổ chức thực hiện công tác dân vận chặt chẽ, đồng bộ và hiệu quả; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân, phối hợp tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân. Trên cơ sở những ý kiến, kiến nghị, phản ánh của người dân, các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị đã tập trung chỉ đạo giải quyết theo quy định.

II. VỀ TỔ CHỨC CỦA HĐND THÀNH PHỐ, PHƯỜNG, XÃ

1. Cơ cấu tổ chức của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND thành phố, phường, xã; Tổ đại biểu HĐND thành phố

1.1. Số lượng, chất lượng thành phần đại biểu HĐND thành phố, Thường trực HĐND thành phố, phường xã

Nhiệm kỳ 2021-2026 cử tri đã lựa chọn, bầu 34 người trúng cử đại biểu HĐND thành phố tại 08 đơn vị bầu cử, đảm bảo đủ số lượng đại biểu được bầu. Về cơ cấu thành phần: Đại biểu nữ: 07/34 người, chiếm tỷ lệ 20,58%; Đại biểu trẻ dưới 40 tuổi: 04 người, chiếm tỷ lệ 11,76 %; Đại biểu ngoài Đảng: 01 người, chiếm tỷ lệ 2,94 %; Đại biểu tái cử: 16 người, chiếm tỷ lệ 47,06%; Đại biểu Tôn giáo: 01 người, chiếm tỷ lệ 2,94 %.

+ Trình độ chuyên môn: Đại học 34/34 đại biểu (chiếm tỷ lệ 100%); trong đó, sau đại học 07/34 đại biểu (chiếm tỷ lệ 20,58%).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp có 02 ĐB (chiếm tỷ lệ 5,88%); Cao cấp có 32 ĐB (chiếm tỷ lệ 94,12%).

Tại kỳ họp lần thứ nhất, HĐND thành phố đã bầu các chức danh chủ chốt của Hội đồng nhân dân và UBND Thành phố khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026; bầu Đoàn Hội thẩm nhân dân Thành phố gồm: 29 người. Nữ 16/29 chiếm tỷ lệ 55,1%.

Tính đến ngày 31/12/2023, để đảm bảo tổ chức và hoạt động của HĐND thành phố, HĐND thành phố đã tiến hành kỳ họp cho thôi làm nhiệm vụ 04 Đại biểu HĐND thành phố do chuyển công tác sang đơn vị khác⁽⁴⁾.

Hiện tại còn 30 đại biểu HĐND thành phố, trong đó: Chuyên môn: Đại học 30 đại biểu (chiếm tỷ lệ 100%); trong đó, thạc sĩ 06/30 đại biểu (chiếm tỷ lệ 19,4%); Đang học thạc sĩ: 06 ĐB; Cao cấp chính trị có 30 ĐB (chiếm tỷ lệ 97 %); Chất lượng hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố từng bước được nâng lên trong việc chủ động nâng cao trình độ, rèn luyện kỹ năng để thực hiện tốt nhiệm vụ theo luật định, tích cực nghiên cứu, nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; thường xuyên trau dồi kỹ năng hoạt động, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin để giúp Hội đồng nhân dân thành phố ban hành nghị quyết sát thực tiễn địa phương.

1.2. Hội đồng nhân dân 16 phường, xã

Kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã nhiệm kỳ 2021-2026, đã bầu đúng, bầu đủ số lượng, đúng cơ cấu, thành phần với tổng số 339 đại biểu được bầu; không có đơn vị bầu cử phải bầu cử thêm và bầu cử lại.

+ Về cơ cấu thành phần: Đại biểu nữ có 125/339 ĐB (chiếm tỷ lệ 36,87%), Tôn giáo có 17 ĐB (chiếm tỷ lệ 5,01%), Dân tộc thiểu số 07 đại biểu (chiếm tỷ lệ 2,06%, đại biểu ngoài đảng 21 ĐB (chiếm tỷ lệ 6,19%).

+ Trình độ chuyên môn: Giáo dục phổ thông: 109/339 (chiếm tỷ lệ 32,1%), Trung cấp có 53/339 ĐB (chiếm tỷ lệ 1,56%), Đại học có 220/339 ĐB (chiếm tỷ lệ 65%), sau đại học 10/339 ĐB (chiếm tỷ lệ 0,3%).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp có 197/339 ĐB (chiếm tỷ lệ 5,81%); Cao cấp có 25/339 ĐB (chiếm tỷ lệ 0,73%).

* Tính đến ngày 31/12/2023: Hội đồng nhân dân 16 phường, xã: Còn 301/339 đại biểu, giảm 38 đại biểu (trong đó 33 ĐB miễn nhiệm lý do chuyển công tác khác, 03 ĐB do bãi nhiệm và 02 ĐB từ trần); trong đó: Chuyên môn: Đại học 205 đại biểu (chiếm tỷ lệ 68,1%); thạc sĩ 09 đại biểu (chiếm tỷ lệ 0,28%); Lý luận chính trị: Sơ cấp: 59 ĐB (chiếm tỷ lệ 19,6%); Trung cấp có 195 ĐB (chiếm tỷ lệ 64,78%); Cao cấp có 22 ĐB (chiếm tỷ lệ 7,3%); Đang học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị: 21 ĐB trong đó, thạc sĩ: 18 ĐB, Đại học:

⁴ Đại biểu Trần Minh Thái chuyển công tác về UBND huyện Ninh Hải giữ chức vụ Chủ tịch UBND huyện; Đại biểu Trần Quốc Huy chuyển về Sở Văn hóa TT và Du lịch tỉnh giữ chức vụ Chánh Văn phòng Sở; Đại biểu Đậu Thị Lam chuyển về Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội; đại biểu Nguyễn Thế Chính, nguyên Trưởng phòng lao động TBXH thành phố, tinh giản biên chế theo quy định.

01 ĐB, Cao cấp lý luận chính trị 02 ĐB. Đại biểu HĐND phường, xã thường xuyên nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri và thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở. Đại biểu HĐND giành thời gian để tiếp dân, trong hoạt động Đại biểu thật sự gần dân để hiểu dân hơn, phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân đến với HĐND để góp phần cùng HĐND quyết định đúng đắn những vấn đề quan trọng của địa phương. Đại biểu chuẩn bị ý kiến phát biểu thảo luận, chất vấn tại kỳ họp, tham gia hoạt động giám sát, khảo sát, nghiên cứu chính sách pháp luật, Nghị quyết HĐND các cấp đang triển khai ở địa phương để vận động cử tri tổ chức thực hiện.

Nhìn chung, chất lượng đại biểu HĐND khóa XII, HĐND thành phố và phường, xã (cả về trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị) đạt cao hơn chất lượng đại biểu khóa XI (nhiệm kỳ 2016 - 2021) và đầu nhiệm kỳ 2021-2026; số lượng, cơ cấu và thành phần đại biểu đầu nhiệm kỳ bảo đảm phù hợp giữa đại biểu mới tham gia lần đầu, đại biểu tái cử, cơ cấu nam- nữ, tuổi đời trẻ, cơ cấu đại biểu theo khối Đảng, Chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị xã hội và cơ sở phường, xã, các thành phần kinh tế, đại biểu hoạt động xã hội, dân tộc, tôn giáo.

1.3. Về số lượng đại biểu chuyên trách

- HĐND thành phố: Thường trực HĐND (có 03 đại biểu chuyên trách): 01 Phó Chủ tịch (*Hiện nay đang kiện toàn*) và 02 Trưởng Ban (Ban kinh tế - xã hội và Ban Pháp chế).

- HĐND 16 phường, xã: có 10 Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND, 06 Phó Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND, có 16 Phó Chủ tịch HĐND chuyên trách.

- Thường trực HĐND cơ cấu đủ số lượng, đảm bảo về trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ; Thường trực HĐND Bí thư là Chủ tịch, các thành viên còn lại tham gia Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ thành phố; có nhiều kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hòa, phối hợp và tổ chức hoạt động của HĐND. Các Ban HĐND được bố trí đủ về số lượng, cơ cấu, trình độ, năng lực công tác; hầu hết tham gia Ban chấp hành.

1.4. Về các tổ đại biểu HĐND thành phố

Căn cứ tình hình thực tế số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố hiện nay sau khi một số đại biểu chuyển công tác xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất phân công Đại biểu HĐND thành phố sinh hoạt, hoạt động theo tổ đại biểu bao gồm :

+Tổ 1 gồm: 06 đại biểu theo dõi và hoạt động tại các địa phương: Phường Đô Vinh, Bảo An, Phước Mỹ.

+Tổ 2 gồm: 08 đại biểu theo dõi và hoạt động tại các địa phương: Phường Phú Hà, Thanh Sơn, Đài Sơn, xã Thành Hải).

+Tổ 3 gồm: 08 đại biểu theo dõi và hoạt động tại các địa phương: Phường Kinh Dinh, Mỹ Hương, Đạo Long, Tấn Tài, Mỹ Đông).

+Tổ 4 gồm: 08 đại biểu theo dõi và hoạt động tại các địa phương: Phường Văn Hải, Mỹ Hải, Mỹ Bình, Đông Hải).

Tổ đại biểu HĐND thành phố được bố trí đủ số lượng theo các đơn vị bầu cử, các Tổ đều có Tổ Trưởng, Tổ phó đảm bảo duy trì sinh hoạt và trách nhiệm trong hoạt động tiếp xúc cử tri. (*Đính kèm các phụ lục 1,2,3,4*)

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND thành phố, phường, xã và Tổ đại biểu HĐND thành phố

HĐND thành phố đến phường, xã đã thực hiện đúng chức năng theo luật định, thể hiện được vai trò cơ quan quyền lực nhà nước tại địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân. Đa số đại biểu HĐND đều thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, luôn giữ mối liên hệ với cử tri, nắm bắt ý kiến, kiến nghị của cử tri. Nhiều đại biểu đã tích cực nghiên cứu, đóng góp những ý kiến thiết thực, giúp HĐND thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ của mình. Các đại biểu nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Hoạt động của HĐND ngày càng đi vào chiều sâu và có chất lượng. Qua giám sát, thường trực HĐND, các Ban HĐND đã đánh giá khách quan, chính xác những kết quả đạt được và chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Đồng thời, có những kiến nghị đến cấp có thẩm quyền để có biện pháp chỉ đạo, xử lý và khắc phục kịp thời.

Các kỳ họp của HĐND được chuẩn bị chu đáo, tài liệu kỳ họp được gửi trước cho các đại biểu trên trang Website tại địa chỉ: hophdnd.ninhthuan.gov.vn, tại mục Hội đồng nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, để đại biểu truy cập, nghiên cứu phục vụ kỳ họp. Chất lượng các nghị quyết HĐND ban hành được nâng lên và có tính khả thi cao. Chất vấn và trả lời chất vấn ngày càng sôi nổi, nội dung tập trung vào những vấn đề nổi cộm mà cử tri quan tâm.

Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương “Đại biểu HĐND phải liên hệ chặt chẽ với cử tri ở đơn vị bầu mình ra, chịu sự giám sát của cử tri, có trách nhiệm thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng của cử tri; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri”. Do vậy, việc tiếp xúc cử tri là một trong những nhiệm vụ, trách nhiệm của đại biểu dân cử theo Luật định. Nhìn chung, trong những năm qua, công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND phường, xã trên địa bàn thành phố đã từng bước đổi mới, cải tiến về nội dung, hình thức, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và đáp ứng nguyện vọng của cử tri; chất lượng, hiệu quả các cuộc tiếp

xúc cử tri từng bước được nâng lên. Nhiều vấn đề bức xúc, nổi cộm của địa phương, những nguyện vọng chính đáng của cử tri đã được tập hợp và từng bước được giải quyết.

Hoạt động giám sát của Thường trực, các Ban HĐND từng bước được đổi mới cả về phương thức và nội dung. Đã tập trung đi sâu giám sát thực tế tại cơ sở để đánh giá đúng những kết quả đạt được và những khuyết điểm, hạn chế vướng mắc của địa phương, đơn vị. Từ đó, chỉ rõ trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện pháp luật, tạo sự đồng thuận trong việc triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của HĐND trên địa bàn thành phố. Đồng thời, giúp cho UBND các cấp nhận định, đánh giá khách quan về kết quả đã đạt được, cũng như những tồn tại, hạn chế để bổ sung kịp thời các biện pháp khắc phục nhằm thực hiện tốt hơn công tác quản lý, điều hành của UBND. Các kiến nghị của Thường trực và các Ban HĐND qua các đợt giám sát cơ bản sát với tình hình thực tế của địa phương và đã được UBND các cấp, các ngành chức năng tiếp thu và có biện pháp giải quyết.

Vai trò của Thường trực và các Ban HĐND trong việc quyết định và giám sát đảm bảo việc giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân, Luật tổ chức HĐND và UBND quy định: “ Thường trực HĐND giám sát việc thi hành pháp luật về triển khai, tố cáo; tổ chức Đoàn giám sát hoặc giao cho các Ban của HĐND giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương”; “ các Ban của HĐND có trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, xử lý và xem xét việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân”. Trong thời gian qua, công tác tiếp công dân được các cấp ủy đảng, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố, các phường, xã và cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, HĐND, UBND trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, trong đó nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường hoạt động quản lý Nhà nước và thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đặc biệt tại những địa phương có tình hình khiếu kiện phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Việc giám sát giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân được Thường trực và các Ban HĐND thành phố và phường, xã quan tâm tổ chức, thực hiện các cuộc giám sát đối với các vụ khiếu nại tố cáo của công dân, nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng của Nhà nước và của công dân, pháp luật được thực thi có hiệu quả; tỷ lệ đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết đạt tỷ lệ cao; các vụ việc đã giải quyết dứt điểm, thỏa đáng và được Nhân dân đồng tình.

Thực hiện Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn; Thường trực HĐND thành phố chỉ đạo chuẩn bị tổ chức lấy phiếu tín nhiệm bảo đảm chặt chẽ, quy trình, thủ tục theo quy định pháp luật. Tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2023, HĐND thành phố đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với 11 người giữ chức vụ do HĐND thành phố bầu

(Khối HĐND thành phố: 02 người, khối UBND thành phố: 09 người). Kết quả có 11 người có trên 82,7% tổng số phiếu đánh giá tín nhiệm cao và tín nhiệm, không có trường hợp có quá nửa tổng số phiếu đánh giá tín nhiệm thấp. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm đã được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định. (Đính kèm phụ lục 5).

III- CÁC QUY ĐỊNH VỀ THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC

Hội đồng nhân dân thành phố triển khai thực hiện đảm bảo về nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục xây dựng hồ sơ đề án, tổ chức lấy ý kiến nhân dân; thông qua hội đồng nhân dân các cấp; thẩm định, thẩm tra hồ sơ đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC.

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019, Ủy ban nhân dân thành phố đã thực hiện và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân loại đơn vị hành chính phường Đài Sơn là đơn vị hành chính cấp xã loại II theo Quyết định số 2239/QĐ-UBND, ngày 21/12/2020 của UBND tỉnh Ninh Thuận. Đồng thời triển khai thực hiện sáp nhập 02 khu phố thuộc phường Văn Hải và Tấn Tài được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 24/NQ-HĐND, ngày 17/7/2020 của HD9ND tỉnh Ninh Thuận.

Hiện nay, Hội đồng nhân dân thành phố đang triển khai thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025, trong đó thực hiện sắp xếp 05 phường (hợp nhất 02 phường Phủ Hà, Thanh Sơn thành đơn vị hành chính mới; hợp nhất 03 phường Tấn Tài, Kinh Dinh, Mỹ Hương thành đơn vị hành chính mới) đảm bảo theo quy định tại Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030.

Trên cơ sở đó Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Chỉ thị 36-CT-TU ngày 28/02/2024, trên cơ sở đó HĐND thành phố đã ban hành Công văn số 11/HĐND-TH, ngày 15/03/2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 36 ngày 28/02/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy; UBND thành phố đã tham mưu xây dựng các kế hoạch để triển khai thực hiện đảm bảo chặt chẽ quy trình, thủ tục, hồ sơ; đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ theo yêu cầu. Đảm bảo hoạt động lãnh đạo, điều hành toàn hệ thống chính trị của tất cả các đơn vị hành chính trước và sau khi sắp xếp hoạt động thông suốt, liên tục và hiệu quả tối đa. Đảm bảo sự đồng thuận tối đa của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; của cán bộ, đảng viên, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động trong quá trình thực hiện sắp

xếp. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng khiếu nại, khiếu kiện, điểm nóng trên địa bàn. Đồng thời tăng cường quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Kết Luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ chính trị, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương rà soát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, thành phố; nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao nhất về nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về mục tiêu, ý nghĩa và Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và 2026 - 2030. Tăng cường công tác phối hợp, theo dõi, đánh giá, rà soát bố trí nhân sự Hội đồng nhân dân trong thời gian tới đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ngay sau khi tỉnh thống nhất cho ý kiến về Đề án sẽ tổ chức thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về sắp xếp địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Triển khai thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương (Sửa đổi, bổ sung năm 2019) trên địa bàn thành phố Phan Rang Tháp Chàm được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, sự phối hợp chặt chẽ giữa Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND, các ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử trên địa bàn thành phố; UBND, UBMTTQ Việt Nam, các cơ quan, ban, ngành thành phố, Thường trực HĐND và UBND phường, xã và sự đồng thuận của cử tri nên các hoạt động của HĐND thành phố thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2019) và chương trình, kế hoạch đề ra đảm bảo chất lượng, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND huyện cũng như Thường trực HĐND, UBND các phường, xã đã chủ động, tích cực triển khai thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương theo Kế hoạch đề ra. Công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2019) được đặc biệt chú trọng, kết hợp với việc tuyên truyền công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, 2021-2026 đạt hiệu quả cao và phổ biến đến từng người dân. Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, 2021-2026 trên địa bàn thành phố được đặc biệt quan tâm, chú trọng thực hiện, tuân thủ đúng các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Cơ cấu tổ chức của chính quyền cấp thành phố và phường, xã được kiện toàn theo đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập và hạn chế tồn tại

- Công tác phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân của một số ít địa phương có lúc, có nơi, có việc chưa thường xuyên.

- Việc tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật quy định liên quan đến tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương còn chưa làm thường xuyên.

- Vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tổ chức chính trị- xã hội và Nhân dân ở một số địa phương chưa phát huy tối đa hiệu quả.

3. Một số bài học kinh nghiệm

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, sự hỗ trợ của các Sở, ban, ngành tỉnh, cùng với sự vào cuộc của hệ thống chính trị từ thành phố đến phường, xã, tinh thần nỗ lực phấn đấu của các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và sự đồng thuận của cử tri trên toàn thành phố.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND, UBND các cấp.

- Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các tổ đại biểu HĐND và từng đại biểu HĐND cần nhận thức, quán triệt đầy đủ và sâu sắc các quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Hiến pháp và các luật nhất là Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2019); chủ động, sáng tạo và quyết liệt hơn; trong tổ chức thực hiện phải sâu sát, thường xuyên nắm bắt tình hình thực tiễn ở địa phương, tiếp thu, lắng nghe tâm tư nguyện vọng, ý kiến của cử tri và nhân dân; tăng cường giữ mối liên hệ, phối hợp với Ủy ban MTTQ và UBND cùng cấp; phát huy dân chủ, trí tuệ và trách nhiệm tập thể trong quá trình thảo luận, ban hành Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND có tính khả thi. Tăng cường trao đổi kinh nghiệm giữa Hội đồng nhân dân các cấp.

- Nâng cao chất lượng tổ chức các kỳ họp HĐND; việc ban hành nghị quyết chặt chẽ, đúng pháp luật, sát hợp tình hình thực tế, đảm bảo nguồn lực thực hiện, khả thi; hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn, giám sát tại kỳ họp đi vào chiều sâu, trọng tâm, trọng điểm; công tác khảo sát, giám sát được đẩy mạnh đảm bảo sâu sát thực tế; giám sát chuyên đề phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Đổi mới trong công tác tiếp xúc cử tri, tất cả kiến nghị đều được xem xét giải quyết theo từng cấp thẩm quyền; đại biểu HĐND thành phố đến phường, xã quan tâm theo dõi ý kiến, kiến nghị và trả lời cho cử tri đối với đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh, thành phố và phường, xã. Tăng cường công tác tiếp xúc cử tri chuyên đề.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của HĐND, UBND thành phố và các phường, xã.

Phần thứ ba **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Hội đồng nhân dân thành phố kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh đề xuất Trung ương xem xét một số kiến nghị sau:

(1) Quan tâm xem xét kiến nghị Chính phủ, các bộ, ngành sớm có các Nghị định, thông tư, hướng dẫn thi hành Luật khi các Luật có hiệu lực thi hành đảm bảo kịp thời để địa phương triển khai thực hiện.

(2) Quan tâm, xem xét việc thành lập tổ đại biểu HĐND ở cấp phường, xã nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ ở địa phương.

(3) Quan tâm hỗ trợ, bổ sung thêm kinh phí ngay sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan sau khi sắp xếp.

(4) Quan tâm xem xét, bổ sung kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm phù hợp. Đặc biệt, yếu tố về con người phải được chú trọng, có các chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp; tạo môi trường công khai, minh bạch và dân chủ để cơ chế thi hành pháp luật vận hành hiệu quả, để địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả hơn Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015(Sửa đổi bổ sung năm 2019) trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- UBND thành phố;
- BTT.UBMTTQ thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố khóa XII;
- Các tổ chức chính trị - xã hội thành phố;
- Các phòng, ban, ngành thành phố;
- TT. HĐND, UBND 16 phường, xã;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH



Châu Thị Thanh Hà